

## Hội An và các hội quán người Hoa

Từ khi có thông lệnh của Mạc phủ (Bakufu) ở Nhật cấm người dân xuất ngoại thì người dân Nhật buộc lòng rời bỏ Hội An trở về. Khiến Hội An trở thành từ đây là thành phố của người Hoa nhất là có một biển cổ quan trọng ở Trung Hoa vào giữa thế kỷ 17 với sự sụp đổ triều đại nhà Minh. Có một cuộc di tản đáng kể của người Hoa đến Vietnam luôn cả ở Hội An. Họ đến từ 5 vùng phía nam của Trung Quốc: Quảng Đông, Triều Châu, Phúc Kiến, Hải Nam và Gia Ứng (hay Hẹ).

Ở Hội An họ được các chúa Nguyễn cho phép họ có quyền tự chủ. Cụ thể là họ có quyền bầu người đại diện, giữ các phong tục và tập quán của họ cũng như có quyền lập các hội quán theo vùng họ đến. Có thể nói mỗi hội quán phản ánh phương ngữ bản địa, là thánh đường, là phòng thương mại (nơi để giải quyết tất cả công ăn việc làm của người Hoa mới đến định cư) và cũng là nơi trừng phạt những hành vi sai trái của mỗi thành viên. Vì vậy ít khi họ có các cuộc đụng chạm với người bản xứ và cần nhờ đến nhà chức trách. Chính cũng là một hệ thống giúp đỡ vô cùng hữu hiệu. Các hội quán có quyền thu thuế để xây cất trường học, bệnh viện và đền chùa riêng tư. Các hội quán đều nằm trên con đường chính Trần Phú cả vì thời đó Hội An chỉ có một con đường này mà thôi. Về sau nhờ việc bồi đắp mới có thêm hai con đường song song đó là đường Nguyễn Thái Học và Bạch Đằng. Bởi vậy mới có câu mà người Hội An thường nói:

Thượng chùa cầu, hạ Âm Bổn

có nghĩa là ở đầu đường phía tây có chùa cầu còn ở cuối đường phía đông có chùa ông Bổn tức là chùa thờ Phục Ba tướng quân (Mã Viện), ngày nay là hội quán của người Triều Châu. Có nhiều sử gia cho rằng chùa cầu là do người Nhật xây cất, có phải họ xây cất thật sự hay mượn người Hoa cất. Đây là một điều bí ẩn mà cho đến nay chưa có sáng tỏ rõ ràng. Các nhà hội quán người Hoa dù có đến từ vùng khác nhau đi nữa đều có ba cổng dẫn đến một cái sân.

Tựa như đình của người dân Việt, các hội quán còn là nơi thờ cúng các nhân vật trong các chuyện thần thoại của Trung Hoa nhất là bà Thiên Hậu Thánh Mẫu, bà có công giúp người vượt sóng đại dương hay là các bậc anh hùng như Khổng Tử, Quan Vũ (hay Quan Công), Mã Viện, Tôn Đật Tiên vân vân.. Bởi vậy luôn luôn ở các hội quán có hai không gian: một gian dành cho việc thờ cúng còn gian còn lại dùng để giải quyết tất cả những việc liên quan đến cộng đồng. Khi họ đến Hội An họ thường cùng nhau ở chung một khu riêng biệt. Vì vậy người Việt thường gọi là khu khách trú. Bởi vậy mới gọi người Hoa là "khách trú" từ đó mà ra. Còn "ba tàu" cũng dùng để kêu họ vì dạo đó có 3 chiếc tàu của người Hoa do hai tướng nhà Minh Dương Ngạn Địch và Hoàng Tiến xin định cư ở đất Chân Lạp (Mỹ Tho) với chúa Nguyễn Phúc Tần.

Muốn tham quan các hội quán trên đường Trần Phú thì người du khách có thể đi từ Chùa cầu đến am ông Bồn như vậy sẽ không thiếu sót một một hội quán nào cả. Nhưng trong các hội quán này, người du khách thường được biết đến nhiều khi đến Hội An đó là hội quán của người Phúc Kiến. Nơi này có cả mô hình của một chiếc thuyền cổ vượt biển vào thời đó và nhất là trên cổng chùa có những pho tượng thú như đã thấy ở trên mái của Điện Thái Hoà ở Tử Cấm Thành (Bắc Kinh).. Các con thú này được bài trí thú tự được nhắc trong cuốn Đại Thanh hội điển (Da Qing Hui Dian), nhìn trông thấy lạ và thích thú.

Đặng Anh Tuấn